

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO**Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2024**

Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã thường xuyên đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành, địa phương trên phạm vi cả nước và tổng hợp, định kỳ báo cáo Chính phủ theo quy định. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**1. Công tác chỉ đạo, quán triệt thực hiện cải cách hành chính**

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) đồng bộ trên các nội dung nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, giảm phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, tăng cường thu hút đầu tư và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội.

a) Một số chỉ đạo nổi bật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các nội dung CCHC trong quý III năm 2024 là:

- Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 111/NQ-CP ngày 22/7/2024 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó xác định “xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” là một trong những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu. Đồng thời, giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng khung pháp luật cho phát triển kinh tế số, xã hội số, chính phủ số; nghiên cứu xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động triển khai Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Giao dịch điện tử. Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 08/9/2024 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 8 đã xác định “Tiếp tục tập trung rà soát, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; cắt giảm TTHC, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi”. Theo đó, các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức nghiên cứu, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm

quyền các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để tổ chức thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định TTHC đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bảo đảm thực chất, hiệu quả. Triệt để xóa bỏ cơ chế xin - cho từ khâu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng tại Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số. Đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (big data), công nghệ chuỗi khối (blockchain), điện toán đám mây,... Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn¹ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả và những tác động, ảnh hưởng của Bão số 2 và Bão số 3 - Yagi², sớm ổn định, khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) đã tổ chức Phiên họp thứ tám trực tuyến với 63 địa phương, nhằm đánh giá kết quả CCHC 6 tháng đầu năm 2024, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo; đồng thời, đề xuất nhiệm vụ CCHC trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024. Kết luận Phiên họp, Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo đã nêu 05 quan điểm, mục tiêu CCHC trong thời gian tới, là: (1) Đẩy mạnh rà soát vướng mắc, điểm nghẽn về thể chế, cơ chế, chính sách, quy định của Đảng và Nhà nước; trên cơ sở đó tháo gỡ, huy động nguồn lực toàn xã hội, nguồn lực trong nước và ngoài nước để thúc đẩy phát triển. (2) Đẩy mạnh đối thoại, chia sẻ, xử lý những vướng mắc, bất cập của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là vướng mắc về TTHC. (3) Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong quá trình thực hiện CCHC. (4) Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số; số hóa cơ sở dữ liệu, số hóa hồ sơ; phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành, địa phương trong quá trình chia

¹ Nghị định số 109/2024/NĐ-CP ngày 29/8/2024 quy định mức thu lệ phí trước bạ đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi sơ moóc được kéo bởi ô tô và các loại xe tương tự xe ô tô được sản xuất, lắp ráp trong nước; Chỉ thị 28/CT-TTg ngày 26/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ xi măng, sắt thép và vật liệu xây dựng; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 10/09/2024 về thúc đẩy công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo kết luận của Bộ Chính trị; Công điện số 79/CĐ-TTg ngày 13/8/2024 chỉ đạo các bộ ngành, địa phương tổ chức triển khai có hiệu quả việc thi hành Luật đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, nhằm tạo động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân; Công điện số 82/CĐ-TTg ngày 21/8/2024 chỉ đạo các cơ quan liên quan kịp thời chấn chỉnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

² Công điện số 88/CĐ-TTg ngày 6/9/2024 yêu cầu các bộ ngành, địa phương tập trung ứng phó bão số 3 và mưa lũ sau bão; Công điện số 93/CĐ-TTg ngày 11/9/2024 yêu cầu các Bộ và địa phương liên quan tập trung ứng phó lũ lớn, đảm bảo an toàn đê điều trên các sông ở Bắc Bộ, nhất là hệ thống sông Hồng - sông Thái Bình; Quyết định số 939/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ 20 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 cho 02 địa phương để hỗ trợ nhân dân ổn định đời sống ngay sau mưa lũ (Sơn La, Điện Biên); Quyết định số 943/QĐ-TTg hỗ trợ 100 tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 cho 05 địa phương để thực hiện khắc phục hậu quả, ổn định đời sống cho người dân sau cơn bão số 3 (gồm: Nam Định, Thái Bình, Hải Dương, Yên Bái, Hưng Yên); Quyết định số 966/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục hỗ trợ 50 tỷ đồng cho tỉnh Cao Bằng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 để khắc phục hậu quả do ảnh hưởng của cơn bão số 3 và ổn định đời sống người dân; Quyết định 973/QĐ-TTg hỗ trợ 20 tỷ đồng cho tỉnh Bắc Kạn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 để khắc phục hậu quả do ảnh hưởng của cơn bão số 3 và ổn định đời sống người dân,...

sẽ, khai thác dữ liệu. (5) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên tất cả các lĩnh vực, các cấp, các ngành đối với tất cả các giao dịch liên quan đến tài chính; góp phần chống tiêu cực, lãng phí, giảm chi phí tuân thủ cho người dân. Trên cơ sở đó, Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo đã giao nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo là Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khẩn trương rà soát, xác định rõ những điểm nghẽn đang cản trở hoạt động CCHC, đề xuất các giải pháp cụ thể để tháo gỡ; ưu tiên giải quyết ngay những vấn đề nóng, cấp bách, khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp. Triển khai có trọng tâm, trọng điểm, hoàn thành các nhiệm vụ CCHC trong kế hoạch năm 2024 Ban Chỉ đạo và của các cơ quan, đơn vị.

b) Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai CCHC tại các bộ, ngành, địa phương:

Trong quý III/2024, Bộ Nội vụ tiếp tục tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai công tác CCHC; đã hỗ trợ tập huấn nghiệp vụ cho lãnh đạo, công chức thực hiện CCHC, hỗ trợ phân tích, đánh giá đề xuất giải pháp kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra từ kết quả Chỉ số CCHC (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác CCHC tại các địa phương³. Với vai trò cơ quan thường trực CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã kịp thời tổng hợp các kiến nghị, đề xuất và trực tiếp giải quyết hoặc phối hợp với các bộ, ngành trả lời, giải đáp các kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các bộ, ngành, địa phương. Đến nay, Ban Chỉ đạo đã tiếp nhận 90 đề xuất, kiến nghị của các bộ, các tỉnh, trên cơ sở đó đã thực hiện rà soát, trả lời, giải đáp, tháo gỡ 90/90 đề xuất, kiến nghị, đạt tỷ lệ 100%.

Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành nhiều văn bản, chỉ đạo điều hành để tổ chức triển khai các nhiệm vụ CCHC một cách đồng bộ, hiệu quả, bảo đảm tiến độ, chất lượng đã đề ra tại kế hoạch CCHC năm 2024. Trong quý III/2024, các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành 588 văn bản, các địa phương đã ban hành 1.521 văn bản để chỉ đạo, đôn đốc, quán triệt thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC đã đề ra. Theo thống kê, cập nhật, kế hoạch CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ đã đề ra 983 nhiệm vụ, UBND các tỉnh, thành phố đã đề ra 2.776 nhiệm vụ và phân công rõ thời gian, trách nhiệm triển khai cho từng cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Tính đến ngày 23/9/2023, các bộ, ngành Trung ương đã hoàn thành 535 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 54,43% so với kế hoạch; UBND các tỉnh, thành phố đã hoàn thành 1.768 nhiệm vụ, đạt tỷ lệ 63,69% so với kế hoạch đề ra.

2. Công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC

Trong quý III/2024, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quan tâm, đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, tạo sự thống nhất về nhận thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động của các cơ quan, đơn vị và từng cán bộ,

³Các địa phương, như: Hưng Yên, Hà Nam, Phú Yên, Tây Ninh,...

công chức, viên chức trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC của bộ, ngành, địa phương; đồng thời, tạo sự đồng thuận, ủng hộ, hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp đối với các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, nhà nước và chính quyền các cấp, góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC. Bộ Nội vụ đã phối hợp với Công đoàn Viên chức Việt Nam tổ chức Hội nghị tập huấn CCHC cho cán bộ của Công đoàn viên chức các địa phương tại tỉnh Lâm Đồng từ ngày 11 - 13/9/2024. Bản tin điện tử CCHC của Văn phòng Ban Chỉ đạo tiếp tục cung cấp thông tin cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý của các bộ, ngành, địa phương về những kết quả, giải pháp, kinh nghiệm, sáng kiến CCHC hay đang được áp dụng, triển khai có hiệu quả tại các bộ, ngành, địa phương. Đài Truyền hình Việt Nam tiếp tục thực hiện phát sóng các phóng sự chuyên sâu về CCHC hoặc lồng ghép với các chương trình khác để tuyên truyền, lan tỏa những cách làm hay, mô hình mới và những điển hình tại các bộ, ngành, địa phương. Một số phóng sự đáng chú ý, thu hút sự quan tâm, theo dõi của đông đảo người dân, doanh nghiệp, như: “5 đây mạnh” trong CCHC để huy động mọi nguồn lực cho phát triển; Cấp mới "sổ đỏ" trong 1 ngày, đột phá trong CCHC; Đổi mới vì dân; Gỡ điểm nghẽn cơ sở dữ liệu; Cải cách khắc phục lỗ hổng thương mại; Tăng tốc số hóa phục vụ doanh nghiệp,... Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC tại các địa phương tiếp tục được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện trên các phương tiện truyền thông đại chúng kết hợp với tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về CCHC. Bên cạnh đó, nhiều địa phương đã tận dụng sức mạnh của các mạng xã hội (zalo, facebook, youtube,...) để tổ chức thông tin, tuyên truyền về CCHC, qua đó giúp đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024 của Bộ Nội vụ - cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ⁴, trong quý III/2024, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiến hành kiểm tra tại các địa phương: Hòa Bình, Tiền Giang,... Thông qua kiểm tra đã đánh giá, làm rõ kết quả triển khai công tác CCHC, những tồn tại, hạn chế, cũng như những khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện, kịp thời chỉ đạo triển khai một số giải pháp cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các địa phương, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch CCHC năm 2024 của bộ, địa phương mình nhằm bảo đảm tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ đã đề ra. Theo đó các bộ, ngành đã tiến hành kiểm tra tại 87 cơ quan, đơn vị trực thuộc, kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo xử lý đối với 08/08 nhóm vấn đề tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra, đạt tỷ lệ 100%; các địa phương đã tiến hành kiểm tra tại 535 cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện, xử lý và chỉ đạo xử lý đối với 298/762 nhóm vấn đề tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra, đạt tỷ lệ 39,11%; qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

⁴ Quyết định số 201/QĐ-BNV ngày 25/3/2024 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2024 của Bộ Nội vụ - cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Cải cách thể chế

- Về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 603/QĐ-TTg ngày 08/7/2024 về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); hàng tháng, Chính phủ tổ chức phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật, qua đó kịp thời chỉ đạo, định hướng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong xây dựng pháp luật⁵, kịp thời chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng các luật, các dự án văn bản QPPL đã có trong chương trình, kế hoạch của Quốc hội và Chính phủ, kiên quyết khắc phục tình trạng nợ ban hành văn bản; ưu tiên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật để tháo gỡ vướng mắc về cơ chế, chính sách, tạo thuận lợi khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Nghị quyết phiên họp thường kỳ Chính phủ⁶ tháng 7/2024 xác định “tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh CCHC, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh” là một trong các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong chỉ đạo điều hành của Chính phủ. Theo đó, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tập trung rà soát, đề xuất phương án xử lý các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn; đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, khẩn trương ban hành theo thẩm quyền, hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh, nghị quyết đã có hiệu lực. Chủ động nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy định chi tiết chuẩn bị có hiệu lực trong thời gian tới, không để khoảng trống pháp lý do chậm ban hành văn bản quy định chi tiết. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030. Trong quý III/2024⁷, các bộ, ngành đã ban hành theo thẩm quyền 92 Thông tư và tham mưu, trình Chính phủ ban hành 40 Nghị định; HĐND và UBND cấp tỉnh đã ban hành khoảng hơn 1.853 văn bản QPPL, trong số đó, có nhiều văn bản liên quan đến CCHC.

- Về kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Bộ Tư pháp đã tiếp nhận để kiểm tra theo thẩm quyền đối với 1.149 văn bản⁸; theo dõi, đôn đốc cơ quan ban hành văn bản hoàn thành việc xử lý đối với 15 văn bản có quy định trái pháp luật (14 văn bản đã được Bộ Tư pháp kết luận trong năm 2023 và 01 văn bản kết luận trong năm 2024). Trong quý III/2024, trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, các bộ, ngành đã tổng hợp được 255 văn bản QPPL cần phải xử lý (sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc công bố hết hiệu lực), văn bản QPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý

⁵ Nghị quyết số 118/NQ-CP ngày 03/8/2024 về Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 7 năm 2024; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 01/9/2024 về Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 8 năm 2024.

⁶ Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 08/8/2024 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 7 năm 2024

⁷ Số liệu thống kê đến ngày 23/9/2024.

⁸ Bao gồm: 91 văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ; 1.058 văn bản của các địa phương.

xong là 168/255, đạt tỷ lệ 65,88%. Tại địa phương, trên cơ sở kết quả kiểm tra, rà soát, các địa phương đã tổng hợp được 134 văn bản QPPL cần phải xử lý sau kiểm tra, trong đó, số văn bản QPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 98/134; 1.533 văn bản cần phải xử lý sau rà soát, trong đó, số văn bản QPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong là 1.057/1.533. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương đã kịp thời ban hành quyết định công bố danh mục văn bản hết hiệu lực thi hành toàn bộ hoặc một phần; đồng thời, tham mưu, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế các văn bản QPPL có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn, trái quy định pháp luật sau khi được kiểm tra, rà soát.

- Công tác tổ chức, theo dõi thi hành pháp luật: Triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024⁹, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm chỉ đạo thực hiện một cách chủ động, tích cực hoạt động theo dõi thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý bám sát nội dung, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch năm của bộ, ngành, địa phương mình. Bộ Tư pháp đã chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 tại thành phố Đà Nẵng, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Cải cách TTHC

- Nghị quyết Phiên họp thường kỳ Chính phủ¹⁰ tháng 7, 8 đã xác định cải cách TTHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện có hiệu quả. Theo đó, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương triển khai có kết quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách TTHC theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024. Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động chính sách, TTHC, thẩm định, thẩm tra dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm cải cách TTHC trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ từ trung ương đến địa phương phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số, đồng thời thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm về an toàn thông tin mạng; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện giải quyết TTHC. Theo tổng hợp từ báo cáo của Văn phòng Chính phủ và từ Cổng dịch vụ công quốc gia, một số kết quả chủ yếu đạt được như sau:

- Về rà soát, đơn giản hóa quy định TTHC và các điều kiện kinh doanh: Tổng số quy định kinh doanh (QĐKD) được cắt giảm trong 8 tháng đầu năm 2024 là 226 QĐKD¹¹ tại 26 văn bản QPPL¹². Tính từ năm 2021 đến tháng 8/2024, các bộ, cơ quan đã cắt giảm, đơn giản hóa 3.001 QĐKD (gồm: 1.591 TTHC, 181 yêu

⁹ Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024.

¹⁰ Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 08/8/2024 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 7 năm 2024; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 01/9/2024 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 8 năm 2024.

¹¹ Gồm: 206 TTHC, 11 yêu cầu điều kiện, 09 chế độ báo cáo.

¹² Gồm: 02 Luật, 05 Nghị định, 18 Thông tư, Thông tư liên tịch và 01 văn bản khác.

cầu điều kiện, 96 chế độ báo cáo, 164 quy chuẩn, tiêu chuẩn và 969 mặt hàng kiểm tra chuyên ngành) tại 261 văn bản QPPL (gồm: 17 luật, 71 nghị định, 04 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 167 thông tư, thông tư liên tịch và 02 văn bản khác) trên tổng số 15.801 QĐKD được cập nhật, công khai trên Cổng Tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, đạt 18,99%.

- Về phân cấp trong giải quyết TTHC: Tổng số TTHC đã được các bộ, ngành phân cấp từ đầu năm đến tháng 8/2024 là 142 TTHC tại 24 văn bản QPPL (11 Nghị định và 13 Thông tư). Tính từ năm 2022 đến tháng 8/2024, đã có 19/21 bộ, cơ quan thực hiện phân cấp 295/699 TTHC, đạt 42,2%. Trong đó, 03 cơ quan đã thực hiện phân cấp đạt 100%, 08 bộ đạt từ 50% trở lên, 08 bộ đạt dưới 50%, 02 bộ chưa thực hiện phân cấp theo phương án đã được phê duyệt. Tổng số TTHC còn tiếp tục phải thực hiện phân cấp là 404 TTHC.

- Về rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025: Tính đến tháng 8/2024, các bộ, ngành đã đơn giản hóa 84 TTHC nội bộ, đang tiếp tục thực hiện đơn giản hóa 94 TTHC nội bộ được Thủ tướng Chính phủ và các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ phê duyệt phương án theo thẩm quyền; các địa phương đã đơn giản hóa 357 TTHC nội bộ, đang tiếp tục thực hiện đơn giản hóa 555 TTHC nội bộ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án theo thẩm quyền.

- Thực hiện 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư: Tổng số TTHC được đơn giản hóa trong 8 tháng năm 2024 là 278 TTHC tại 27 văn bản QPPL¹³. Tính đến tháng 8/2024, các bộ, ngành đã đơn giản hóa 859 TTHC được giao tại 19 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư, đạt 79%; có 07 bộ, cơ quan¹⁴ hoàn thành thực hiện 100% phương án đơn giản hóa; 10 bộ, cơ quan đạt trên 50%; 02 bộ đạt dưới 50%; còn 255 TTHC cần tiếp tục đơn giản hóa tại 01 Luật, 16 Nghị định, 10 Thông tư liên tịch và 20 Thông tư.

- Về công bố, công khai TTHC: Từ ngày 01/7/2024 đến ngày 23/9/2024, các bộ, ngành, địa phương đã rà soát, ban hành 1.280 quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý¹⁵; đồng thời, công khai, cập nhật danh mục và nội dung TTHC thuộc phạm vi quản lý trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các kênh thông tin khác theo quy định. Tại thời điểm ngày 23/9/2024, cả nước có 6.331 TTHC, trong đó 3.775 TTHC thực hiện tại bộ, cơ quan Trung ương, 1.285 TTHC thực hiện tại địa phương và 1.745 TTHC ngành dọc tại địa phương.

- Về vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia¹⁶: Việc đẩy mạnh tiến độ rà soát, cấu trúc lại quy trình TTHC để tích hợp vào Cổng dịch vụ công quốc gia, tăng cường kết nối, thanh toán trực tuyến để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

¹³ Gồm 10 Nghị định và 17 Thông tư.

¹⁴ 07 bộ, ngành gồm: Công an, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

¹⁵ Số liệu thống kê từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

¹⁶ Số liệu thống kê từ Cổng dịch vụ công quốc gia.

được các bộ, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tính đến ngày 23/9/2024, đã có 4.454 TTHC cung cấp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (2.649 thủ tục của người dân, 2.372 thủ tục của doanh nghiệp), trong đó có nhiều dịch vụ công được người dân, doanh nghiệp quan tâm như: Đăng ký tạm trú; Xác nhận thông tin cư trú; Cấp hộ chiếu phổ thông ở trong nước (thực hiện tại cấp tỉnh),... Theo thống kê, đến ngày 23/9/2024, đã có trên 363,35 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái và có hơn 54,69 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện qua Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả tại các bộ, ngành, địa phương. Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ giao tại Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2024 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, Văn phòng Chính phủ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai xây dựng tài liệu hướng dẫn tổ chức thí điểm mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Công văn số 5343/VPCP-KSTT ngày 27/7/2024). Trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, các địa phương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Quảng Ninh đã triển khai nghiên cứu, xây dựng đề án thí điểm Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan hành chính có chức năng tiếp nhận, giải quyết và kiểm soát, theo dõi, đánh giá thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát, kiểm tra tình hình tổ chức, hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp; tăng cường đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, nâng cấp phần mềm ứng dụng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Theo báo cáo, thống kê kết quả giải quyết hồ sơ TTHC có tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn tiếp tục duy trì ở mức cao, bình quân cả nước đạt 98,74%; trong đó, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của các bộ, cơ quan Trung ương đạt 98,79%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đạt 99,54%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn của UBND cấp huyện đạt 97,2%, UBND cấp xã đạt 99,43%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, theo đó đã ban hành Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2024 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Chính phủ ban hành Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016

của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Theo đó, quy định Vụ thuộc tổng cục có từ 15 đến 20 biên chế công chức, cục (trừ cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có dưới 04 tổ chức được bố trí không quá 02 cấp phó; Vụ thuộc tổng cục có trên 20 biên chế công chức; cục (trừ các cục đặt tại địa phương), thanh tra, văn phòng thuộc tổng cục có từ 04 tổ chức trở lên thì Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định số lượng cấp phó của từng đơn vị, bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một đơn vị. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quyết định hoặc phân cấp quyết định số lượng cấp phó của người đứng đầu chi cục, bảo đảm bình quân không quá 03 người trên một chi cục khi chi cục đáp ứng một trong các tiêu chí sau: Thực hiện nhiệm vụ giải quyết TTHC 24/24 giờ trong ngày theo quy định của pháp luật, phải bố trí công chức (trong đó có lãnh đạo chi cục) làm việc 3 ca/ngày và được giao từ 60 biên chế công chức trở lên; được giao quản lý theo khu vực liên tỉnh, liên huyện và có từ 09 phòng hoặc tổ chức tương đương trở lên thuộc cơ cấu tổ chức của chi cục theo quy định của pháp luật,... Chính phủ ban hành Nghị định 84/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, Chính phủ thí điểm phân cấp cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) một số lĩnh vực sau: (1) Quản lý nhà nước về đầu tư; (2) Quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, ngân sách nhà nước; (3) Quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường; (4) Quản lý nhà nước về giao thông vận tải; (5) Quản lý nhà nước về y tế; (6) Quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; (7) Quản lý nhà nước về lao động, giáo dục nghề nghiệp; (8) Quản lý nhà nước về nội vụ. Chính phủ ban hành Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Nghị định số 89/2024/NĐ-CP ngày 16/7/2024 về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 620/QĐ-TTg phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) giai đoạn đến hết năm 2025.

- Bộ Nội vụ đã tham mưu, trình Chính phủ ban hành Báo cáo số 382/BC-CP ngày 08/8/2024 gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội về kết quả rà soát Luật tổ chức Quốc hội; tiếp tục triển khai theo kế hoạch nhiệm vụ tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ (từ khóa XII đến khóa XV); tổng kết thi hành Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi). Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Đề án “Mô hình tổ chức chính quyền đô thị trực thuộc cấp tỉnh” và Đề án “Đánh

giá hoạt động của chính quyền cấp xã giai đoạn 2016 - 2021 và định hướng phát triển đến năm 2030”, đồng bộ với quá trình đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

- Về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã: Triển khai thực hiện Kết luận số 48- KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, tính đến ngày 20/9/2024, Bộ Nội vụ đã nhận được hồ sơ Đề án của 50 tỉnh, thành phố, trong đó đã tổ chức thẩm định hồ sơ Đề án của 45 tỉnh, thành phố. Đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết sắp xếp ĐVHC của 03 địa phương (Nam Định, Tuyên Quang, Sóc Trăng); trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội 03 hồ sơ (Ủy ban Pháp luật đã thẩm tra hồ sơ của tỉnh Phú Yên, Ninh Thuận và thành phố Cần Thơ); đang trình Chính phủ hồ sơ của 10 tỉnh. Đến nay còn 03 tỉnh¹⁷ chưa gửi hồ sơ Đề án về Bộ Nội vụ.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Chính phủ đã ban hành Nghị định số 99/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm p khoản 1 Điều 2 Nghị định số 83/2022/NĐ-CP ngày 18/10/2022 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức. Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành theo thẩm quyền: (i) Thông tư số 04/2024/TT-BNV ngày 27/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức; (ii) Thông tư số 05/2024/TT-BNV ngày 27/6/2024 quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng lên hạng II và lên hạng III đối với viên chức hành chính, viên chức văn thư, viên chức lưu trữ; xếp lương đối với người được tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức; (iii) Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; (iv) Thông tư số 09/2024/TT-BNV ngày 26/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp thuộc lĩnh vực lưu trữ.

- Nhân sự¹⁸ của Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tiếp tục được kiện toàn, phân công nhiệm vụ một cách cụ thể, phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác quản lý, điều hành. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 9/7/2024 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-

¹⁷Gồm: An Giang, Hà Tĩnh, Trà Vinh

¹⁸ Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 814/QĐ-TTg ngày 8/8/2024 và Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 28/8/2024 phân công nhiệm vụ của các Phó Thủ tướng Chính phủ.

NQ/TW ngày 24/11/2023 về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Theo đó, Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Giám đốc Đại học Quốc gia tập trung chỉ đạo thực hiện 05 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau: (1) Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức; (2) Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài; (3) Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức; (4) Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; (5) Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức.

- Bộ Nội vụ tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, như: Tổ chức tổng kết thi hành Luật Cán bộ, công chức năm 2008, Luật Viên chức năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới; đôn đốc các bộ, ngành, địa phương cập nhật, làm sạch, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan mình để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; phối hợp với các bộ, ngành rà soát, sửa đổi tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức thuộc ngành, lĩnh vực quản lý để phù hợp với quy định mới của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức; đôn đốc các bộ, ngành triển khai sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức cho phù hợp với quy định của Luật Viên chức; rà soát, hoàn thiện, đổi mới công tác tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm.

- Về chính sách tiền lương: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành theo thẩm quyền Thông tư số 07/2024/TT-BNV ngày 05/7/2024 hướng dẫn mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính - xã hội và hội; Thông tư số 08/2024/TT-BNV ngày 05/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã, phường, thị trấn già yếu đã nghỉ việc.

5. Cải cách tài chính công

- Về thể chế quản lý tài chính - ngân sách nhà nước: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định chính sách giảm thuế giá

trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội; Nghị định số 78/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 46/2024/TT-BTC ngày 09/7/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách và nâng cao hiệu quả phân phối, sử dụng hợp lý các nguồn lực tài chính. Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 2/9/2024 về điều hành dự toán ngân sách nhà nước, theo đó, yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc tiếp tục nỗ lực, quyết liệt thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước đã đề ra, phân đầu tăng thu, tăng cường tiết kiệm chi, chủ động cân đối ngân sách nhà nước trong những tháng còn lại của năm 2024.

- Về quản lý, sử dụng tài sản công: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về quỹ phát triển đất; Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác,... Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 11/2024/QĐ-TTg ngày 24/7/2024 về tiêu chuẩn diện tích và định mức trang thiết bị nội thất nhà ở công vụ. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, chỉ đạo các bộ ngành, địa phương thực hiện nghiêm công tác quản lý, sử dụng tài sản công góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong quá trình tổ chức thực thi các nhiệm vụ, công vụ. Bộ Tài chính tiếp tục hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện chuẩn hóa dữ liệu về tài sản công trên phần mềm Quản lý tài sản công và cập nhật đầy đủ thông tin của các loại tài sản công là tài sản cố định tại cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản công.

- Về giải ngân vốn đầu tư công: Nghị quyết phiên họp thường kỳ Chính phủ¹⁹ tháng 7, 8 tiếp tục nhấn mạnh nhiệm vụ thúc đẩy mạnh mẽ giải ngân vốn đầu tư

¹⁹ Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 08/8/2024 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 7 năm 2024; Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 01/9/2024 về Phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 8 năm 2024.

công, thực hiện quyết liệt các giải pháp để tăng tốc, bứt phá trong giải ngân vốn đầu tư công. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 8/8/2024 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2024. Theo đó, yêu cầu các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư, đấu thầu, phân đấu khởi công tất cả các công trình, dự án đầu tư công thuộc phạm vi quản lý đã được cấp có thẩm quyền giao, phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024; lập kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án và tuân thủ nghiêm kế hoạch giải ngân từng tháng, quý; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; bám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn và chịu trách nhiệm về kết quả giải ngân của từng dự án. Theo báo cáo của Bộ Tài chính, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công tính đến hết tháng 8/2024 đạt 40,49% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (thấp hơn cùng kỳ năm 2023, đạt 42,35%); trong đó vốn trong nước là 270.469,6 tỷ đồng, vốn nước ngoài là 4.031,4 tỷ đồng. Có 13/44 bộ, cơ quan trung ương và 35/63 địa phương có tỷ lệ ước giải ngân đạt trên mức bình quân chung của cả nước. Đối với nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội có tỷ lệ giải ngân tốt, đạt 79,32% kế hoạch, trong đó tỷ lệ giải ngân của các bộ, cơ quan trung ương đạt 99,77%.

- Về đổi mới đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập: Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện thẩm định phương án tự chủ tài chính và giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023 - 2025.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Về hoàn thiện khung pháp lý, tạo điều kiện triển khai các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 6/9/2024 quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 865/QĐ-TTg ngày 17/8/2024 phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119 - 1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2 - 1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc); Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 16/9/2024 về việc xây dựng đề án chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương. Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 09/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 quy định về nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và yêu cầu kỹ thuật đối với phần mềm ứng dụng của Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai.

- Về xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử: Theo Báo cáo khảo sát Chính phủ điện tử năm 2024 (E-Government Development Index - EGDI) của Liên hợp quốc, Việt Nam được xếp hạng ở vị trí thứ 71 trong tổng số 193 quốc gia, tăng 15 bậc so với năm 2022; lần đầu tiên được xếp vào nhóm EGDI ở mức Rất Cao và đạt vị trí xếp hạng cao nhất kể từ khi bắt đầu tham gia đánh giá EGDI của Liên hợp quốc năm 2003. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 4/9/2024 về việc đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (Nghị quyết số 175/NQ-CP). Theo đó, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 175/NQ-CP, hoàn thiện hành lang pháp lý, di chuyển hạ tầng về Trung tâm dữ liệu quốc gia; bảo đảm dữ liệu, nghiệp vụ tại Trung tâm dữ liệu quốc gia,...; Công điện số 83/CD-TTg về việc tăng cường đào tạo nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và điện toán đám mây. Các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành tiếp tục được khai thác, vận hành có hiệu quả, theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) đã thiết lập được 388 điểm kết nối giữa các hệ thống và cơ sở dữ liệu của 95 cơ quan, đơn vị, hàng ngày có khoảng 2,8 triệu giao dịch.

- Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT): Theo báo cáo của Văn phòng Chính phủ²⁰, tại thời điểm đánh giá ngày 28/8/2024, Chỉ số về cung cấp dịch vụ công trực tuyến có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành, đạt 38,51% (1.059.060/2.750.196 hồ sơ); tại các địa phương đạt 50,75% (1.353.787/2.667.580 hồ sơ). Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến tại các bộ, ngành đạt 44,88% (162/361 TTHC), tại các địa phương đạt 51,16% (705/1.378 TTHC); tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính tại các bộ, ngành đạt 18,77% (25.608/136.399 hồ sơ), tại các địa phương đạt 45,3% (976.952/2.156.693 hồ sơ); tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các bộ, ngành đạt 40,08% (1.096.314/2.734.660 hồ sơ), tại các địa phương đạt 60,15% (1.604.549/2.667.580 hồ sơ); tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng tại các bộ, ngành đạt 40,63% (1.111.362 kết quả giải quyết TTHC/2.735.283 kết quả cần cấp), tại các địa phương đạt 61,07% (1.629.091 kết quả giải quyết TTHC/2.667.580 kết quả cần cấp); tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các bộ, ngành đạt 1,81% (49.386/2.728.508 hồ sơ), tại các địa phương đạt 15,34% (419.451/2.734.361 hồ sơ).

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương có nơi, có lúc còn chậm, hiệu quả chưa cao. Trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức ở một số nơi còn thấp, động lực làm việc không cao, tinh thần cải cách

²⁰ Báo cáo số 6331/BC-VPCP ngày 06/9/2024 của Văn phòng Chính phủ về tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 8 năm 2024.

chưa mạnh mẽ.

- Một số quy định, TTHC, điều kiện kinh doanh còn rườm rà, chưa được cắt giảm triệt để. Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC còn hạn chế, chưa bám sát quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP; việc thực hiện cung cấp DVCTT một số nơi còn hình thức, chưa thực chất, hiệu quả chưa cao (tỷ lệ người dân tự thực hiện DVCTT không cần sự hỗ trợ trực tiếp của công chức không cao).

- Các địa phương vẫn đề xảy ra tình trạng chậm muộn, trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ, TTHC cho người dân, doanh nghiệp (tập trung chủ yếu vào các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội); việc đồng bộ hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên cổng dịch vụ công cấp tỉnh của các cấp chính quyền nhiều nơi chưa bảo đảm đầy đủ theo thời gian thực.

2. Nguyên nhân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác CCHC ở một số nơi còn hạn chế, chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo và chậm đổi mới; người đứng đầu ở một số bộ, cơ quan, địa phương chưa trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC thuộc phạm vi quản lý, dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Chất lượng đội ngũ công chức, viên chức tham mưu thực hiện CCHC một số nơi còn hạn chế, chưa đồng đều, một số chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; một số địa phương có sự thay đổi nhân sự tham mưu thực hiện công tác CCHC theo đó chưa bắt nhịp được với yêu cầu nhiệm vụ.

- Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa cao, ảnh hưởng đến chất lượng công tác chuyên môn, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Một số nơi còn lúng túng, thiếu linh hoạt trong việc chỉ đạo xử lý các vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn.

- Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, đặc biệt là các nội dung liên quan đến việc tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa thực sự phát huy hiệu quả trên thực tế; phần mềm cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa thân thiện với người dùng là một trong các nguyên nhân dẫn đến hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến chưa cao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC QUÝ IV NĂM 2024

1. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm, toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; có giải pháp cụ thể, thiết thực, quyết liệt, tạo đột phá mạnh mẽ trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch CCHC năm 2024 của các bộ, cơ quan, địa phương, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

Tiếp tục phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ CCHC; tăng cường công tác đôn đốc, theo dõi, đánh giá, thanh tra, kiểm tra, tuyên truyền về CCHC. Tập trung ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch hoạt động năm 2024. Bộ Nội vụ - cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2024; ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai xác định Chỉ số CCHC của các bộ, các tỉnh năm 2024 và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024.

3. Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị tại bộ, ngành, địa phương, đáp ứng tiêu chí theo quy định của Chính phủ; thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung xây dựng vị trí việc làm để cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai, hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

4. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa TTHC gắn với chuyển đổi số, rà soát, kiến nghị bãi bỏ các TTHC, điều kiện kinh doanh không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, khó xác định, không phù hợp thực tiễn; tăng cường phân cấp trong giải quyết TTHC, giảm chi phí tuân thủ TTHC cho người dân, doanh nghiệp; tháo gỡ vướng mắc pháp lý, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

5. Tăng cường, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các cơ chế, chính sách mới trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức²¹.

6. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công tại các bộ, ngành, địa phương. Tổ chức triển khai có hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Tài chính đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện cơ chế, chính

²¹ Tại các văn bản, như: Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức; Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050,...

sách, pháp luật để đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công ở các lĩnh vực có đủ điều kiện.

7. Các bộ, ngành, địa phương tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo kế hoạch, lộ trình đã phê duyệt; phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất; hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 06²²; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, địa phương phục vụ phân tích, xử lý dữ liệu, hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC quý III năm 2024. Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trương Hải Long

²² Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.